

Số: /CT-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng 10 năm 2025

CHỈ THỊ

Về chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử; thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và kết nối, khai thác thông tin, dữ liệu tài khoản định danh điện tử (VNeID)

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử năm 2023; khoản 1 Điều 6 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch¹; khoản 6 Điều 9 Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ về định danh và xác thực điện tử² và Chỉ thị 24/CT-TTg ngày 13/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy triển khai giải pháp công nghệ phục vụ người dân và doanh nghiệp gắn với dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử, trong thời gian qua, UBND thành phố đã ban hành nhiều văn bản nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực; yêu cầu nộp giấy tờ, tài liệu trong trường hợp thông tin đã được tích hợp trên căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử (VNeID), tăng cường thực hiện tiếp nhận, trả kết quả trên môi trường điện tử... Tuy nhiên vẫn còn tình trạng lạm dụng yêu cầu cá nhân, tổ chức nộp bản sao có chứng thực; yêu cầu nộp giấy tờ, tài liệu trong trường hợp thông tin đã được tích hợp trên căn cước công dân, tài khoản định danh điện tử (như: căn cước công dân, xác nhận tình trạng hôn nhân, giấy xác nhận thường trú, giấy xác nhận tạm trú,...) không cần thiết, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp, lãng phí cho xã hội và gây quá tải tại một số Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trong thời gian đầu tổ chức vận hành chính quyền địa phương 02 cấp. Nhiều dịch vụ công trực tuyến chưa tạo được sự thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện; việc sử dụng hồ sơ điện tử, đặc biệt là xử lý hồ sơ toàn trình chưa đồng đều giữa các cơ quan, đơn vị; công tác số hóa đầu vào của các cơ quan, đơn vị, địa phương khi tiếp nhận hồ sơ chưa được thực hiện nghiêm túc...

¹ “Trường hợp pháp luật quy định nộp bản sao thì cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tiếp nhận bản sao, không được yêu cầu bản sao có chứng thực nhưng có quyền yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu. Người đối chiếu có trách nhiệm xác nhận tính chính xác của bản sao so với bản chính”

² “Thông tin về danh tính điện tử và thông tin tích hợp trên căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử có giá trị chứng minh, tương đương với việc cung cấp thông tin hoặc sử dụng, xuất trình giấy tờ, tài liệu có chứa thông tin đó trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công, các giao dịch và hoạt động khác”.

Nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm dụng bản sao có chứng thực, tăng cường xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính và thúc đẩy chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính hướng đến “chuyển đổi số toàn diện” trong hoạt động của chính quyền thành phố, hướng đến 04 không: **“Không giấy tờ - Không tiền mặt - Không tiếp xúc nếu pháp luật không quy định và Không để ai bị bỏ lại phía sau”**, Chủ tịch UBND thành phố đề nghị các cơ quan Đảng thuộc thành phố; cơ quan của Trung ương được tổ chức theo hệ thống ngành dọc trên địa bàn thành phố; tổ chức chính trị - xã hội thuộc thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường, đặc khu thực hiện một số nội dung sau:

1. Về chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực

a) Đề nghị các cơ quan trong hệ thống chính trị của thành phố; cơ quan của Trung ương được tổ chức theo hệ thống ngành dọc trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Trường hợp pháp luật quy định nộp bản sao: Khi tiếp nhận bản sao, người tiếp nhận không được yêu cầu nộp bản sao có chứng thực, chỉ kiểm tra, đối chiếu bản sao với bản chính và chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản sao so với bản chính; đồng thời, ưu tiên việc tái sử dụng các dữ liệu/tài liệu đã có trên môi trường điện tử, không được yêu cầu nộp giấy tờ, tài liệu trong trường hợp thông tin đã được tích hợp trên căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử (trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác).

b) Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu.

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP; khoản 6 Điều 9 Nghị định số 69/2024/NĐ-CP và Công văn số 2383/UBND-NC ngày 26/9/2025 của UBND thành phố³ tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị.

- Quán triệt, chấn chỉnh, hướng dẫn, kiểm tra, đảm bảo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định nêu trên. Theo đó, không được yêu cầu cá nhân, tổ chức nộp bản sao có chứng thực đối với các thủ tục pháp luật chỉ yêu cầu nộp bản sao (tiếp nhận bản

³ Về thực hiện Công văn số 4257/TCT ngày 21/9/2025 của Tổ công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số gắn với Đề án 06.

sao và yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu); không được yêu cầu các giấy tờ, tài liệu nêu thông tin trong giấy tờ, tài liệu đó đã được tích hợp trên căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công (trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác).

- Xử lý hoặc đề xuất xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, lạm dụng bản sao có chứng thực.

c) Sở Tư pháp

- Hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ chứng thực cho công chức làm công tác chứng thực tại UBND cấp xã và các tổ chức hành nghề công chứng.

- Đôn đốc UBND cấp xã thực hiện thủ tục hành chính chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố theo quy định; tuyên truyền rộng rãi giá trị sử dụng bản sao điện tử để tổ chức, cá nhân biết, thực hiện.

d) Các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố

- Tích cực tham gia, hưởng ứng để thực thi quyền và lợi ích chính đáng đã được pháp luật quy định, đồng thời góp phần xây dựng nền hành chính tinh gọn, hiện đại.

- Phản ánh kịp thời đến các cơ quan chức năng đối với các trường hợp yêu cầu nộp bản sao có chứng thực; yêu cầu nộp giấy tờ, tài liệu trong trường hợp thông tin đã được tích hợp trên căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử (VNeID).

2. Về tăng cường xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường điện tử

a) Việc thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục và giao dịch khác giữa các cơ quan nhà nước với nhau phải được thực hiện trên môi trường điện tử; ưu tiên xử lý theo phương thức trực tuyến toàn trình, bảo đảm giảm tối đa hồ sơ giấy và tiếp xúc trực tiếp.

b) Tuyệt đối không được yêu cầu nộp hồ sơ giấy nếu đã có bản điện tử hợp lệ theo quy định pháp luật (trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác).

c) Nghiêm cấm yêu cầu cá nhân, tổ chức cung cấp thông tin, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa hoặc chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

d) 100% hồ sơ đầu vào phải được số hóa, ký số theo quy định ngay tại thời điểm tiếp nhận, trừ trường hợp không thể số hóa do đặc thù.

đ) Hồ sơ điện tử hợp lệ phải được sử dụng ngay để giải quyết công việc, không được trì hoãn chờ bản giấy, thời gian xử lý được tính từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ điện tử. Tuyệt đối không để phát sinh đồng thời 02 quy trình xử lý (điện tử và giấy) cho cùng 01 hồ sơ thủ tục hành chính.

Trong đó, hồ sơ điện tử hợp lệ là hồ sơ đáp ứng một trong các điều kiện: được số hóa và ký số đúng quy định; là bản sao điện tử từ sổ gốc; được chứng thực điện tử; hoặc các loại giấy tờ do tổ chức, cá nhân tự kê khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và các Hệ thống thông tin của cơ quan có thẩm quyền thông qua việc đăng nhập bằng tài khoản định danh điện tử hoặc các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

e) Bảo đảm 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải được cấp và trả dưới dạng bản điện tử có ký số hợp lệ theo quy định. Trong trường hợp kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định phải cấp ở dạng bản giấy (hoặc loại hình khác), kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải được số hóa, ký số chuyển sang bản điện tử để lưu trữ và sử dụng theo quy định (trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành quy định không lưu trữ kết quả giải quyết).

f) Thực hiện rà soát các quy trình nội bộ đã được phê duyệt, cắt giảm các thành phần hồ sơ không cần thiết, đơn giản hoá quy trình đối với các thủ tục hành chính có thể sử dụng thông tin giấy tờ đã tích hợp trên VNeID và thông tin, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa hoặc chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

3. Về khai thác thông tin, dữ liệu đã được tích hợp trên căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử (VNeID)

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu:

- Quán triệt, chỉ đạo cán bộ, công chức tuyệt đối không được yêu cầu công dân nộp, xuất trình các loại giấy tờ đã có thông tin tích hợp trên ứng dụng VNeID hoặc trong các cơ sở dữ liệu đã kết nối, chia sẻ khi thực hiện thủ tục hành chính; tổ chức tuyên truyền để cá nhân, tổ chức chủ động kiểm tra, đồng bộ, tích hợp giấy tờ thuộc thẩm quyền quản lý vào tài khoản VNeID để sử dụng khi thực hiện các giao dịch.

- Tuyên truyền sâu rộng trên các nền tảng về cách sử dụng VNeID, tài khoản định danh các mức độ trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công.

b) Công an thành phố

- Quán triệt, chỉ đạo cán bộ, công chức tuyệt đối không được yêu cầu công dân nộp, xuất trình các loại giấy tờ đã có thông tin tích hợp trên ứng dụng VNeID hoặc trong các dữ liệu đã kết nối, chia sẻ khi thực hiện thủ tục hành chính; tổ chức tuyên truyền để cá nhân, tổ chức chủ động kiểm tra, đồng bộ, tích hợp giấy tờ thuộc thẩm quyền quản lý vào tài khoản VNeID để sử dụng khi thực hiện các giao dịch.

- Phối hợp thực hiện kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố với hệ thống định danh và xác thực điện tử; hướng dẫn khai thác thông tin người dân, doanh nghiệp trong ứng dụng VNeID phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Tuyên truyền sâu rộng trên các nền tảng về cách sử dụng VNeID, tài khoản định danh các mức độ trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công. Rà soát, kiểm tra, cập nhật, làm sạch dữ liệu dân cư, đảm bảo dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống trên VNeID.

- Khẩn trương rà soát, cấp tài khoản định danh điện tử cho người dân, doanh nghiệp để phục vụ định danh, xác thực điện tử trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Tổ công tác triển khai Đề án 06.

4. Tổ chức thực hiện

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố về kết quả thực hiện Chỉ thị này.

b) Giao Văn phòng UBND thành phố (Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố) theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND thành phố tình hình, kết quả thực hiện và đề xuất khen thưởng, phê bình, kiểm điểm trách nhiệm của các tập thể, cá nhân có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện.

c) Đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, người dân tích cực tham gia, giám sát quá trình triển khai; đồng hành cùng chính quyền thành phố hiện thực mục tiêu xây dựng hệ thống hành chính hiện đại, minh bạch, hiệu quả và số hóa toàn diện.

Chủ tịch UBND thành phố yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo TW thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Nội vụ, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Thành ủy; Thường trực HĐND thành phố;
- Ủy ban MTTQ VN thành phố Đà Nẵng;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn thành phố;
- Các tổ chức chính trị - xã hội thành phố;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CPVP, phòng, ban, trung tâm;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, HCC.

CHỦ TỊCH

Phạm Đức Ân

tiennnd7-24/10/2025 08:51:12-tiennnd7-tiennnd7